

LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HỌC

PHAN THÚY HẰNG. *Yếu tố văn hóa dân gian trong tiểu thuyết Việt Nam từ 1986 đến 2000*

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 9220121

Là hai loại hình nghệ thuật khu biệt tương đối trong tất cả các tiêu chí và cách thức phân loại, văn hóa dân gian và văn học viết có sự tương tác đa chiều. Tương tác giữa Văn hóa dân gian và văn học viết là một tất yếu và sự thâm nhập văn hóa dân gian vào văn học viết cũng là một quy luật dĩ nhiên của tiến trình lịch sử. Quá trình tiếp biến văn hóa này diễn ra xuyên suốt và liên tục trong lịch sử văn học, nhưng phải đến sau năm 1986, tiếp nhận văn hóa dân gian trong văn học viết mới được đẩy lên cao thành một trào lưu, một xu hướng, một phương pháp thực sự đem lại giá trị nhiều mặt trong văn chương. Các yếu tố của văn hóa dân gian dưới ngòi bút của các nhà văn hiện đại là kết quả của sự nhận thức lại một cách sâu sắc bằng những kiến giải giàu tính thuyết phục, mang đến cho nó những giá trị và hàm nghĩa mới. Quá trình tái sinh, sự quay trở về với các yếu tố dân gian không đơn thuần là lặp lại cái cũ, cái lạc hậu, khuôn mòn, cũng không phải là bước đi thụt lùi, mà qua cái cũ để tạo ra những giá trị mới, một phương thức mới trong sáng tạo văn học. Rất nhiều nhà văn hiện đại đã thành công và khẳng định tên tuổi với thử nghiệm này. Luận án góp phần cung cấp cho người đọc một cái nhìn hệ thống những dấu ấn đặc trưng cũng như phương thức tồn tại của các yếu tố văn hóa dân gian trong tiểu thuyết Việt Nam giai đoạn 1986 đến 2000.

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo và Chương 1 *tổng quan nghiên cứu liên quan đến đề tài*, nội dung chính của Luận án được kết cấu từ chương 2 đến chương 4.

Chương 2: *Văn hóa dân gian và sự tác động đến tiểu thuyết Việt Nam từ 1986 đến 2000*

Văn hóa dân gian được quan niệm là một bộ phận của văn hóa dân tộc, bao gồm văn học dân gian (ca dao, dân ca, truyện cổ tích...); nghệ thuật dân gian (ca múa nhạc dân gian, tranh dân gian...); phong tục, tập quán, đặc điểm lễ nghi thịnh hành trong dân gian... Trong phạm vi nghiên cứu của Luận án, tác giả tìm hiểu những biểu hiện của các yếu tố văn hóa dân gian trong tiểu thuyết từ năm 1986 đến năm 2000 ở các phương diện: tín ngưỡng dân gian, thế giới nhân vật, không gian, thời gian nghệ thuật, motif, biểu tượng và ngôn ngữ.

Giai đoạn văn học từ năm 1975 đến nay, đặc biệt sau năm 1986, yếu tố Văn hóa dân gian xuất hiện trở lại trong văn học mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Yếu tố văn hóa dân gian trong tiểu thuyết Việt Nam sau năm 1986 gắn liền với việc thể hiện các tín ngưỡng, phong tục tập quán, lễ hội đậm đà bản sắc dân tộc như tín ngưỡng thờ mẫu, tín ngưỡng đa thần và thờ cúng vật linh, tín ngưỡng phồn thực, tục thờ cúng ông bà tổ tiên và những người đã mất, tục thờ cúng, sùng bái tự nhiên, đến những tri thức dân gian về ứng xử cá nhân và ứng xử cộng đồng, về môi trường tự nhiên và con người cùng với nghệ thuật biểu diễn dân gian. Về phương thức thể hiện, yếu tố văn hóa dân gian hiện diện rõ nét trong việc khai

thác các yếu tố kỳ ảo, huyền thoại hóa, sử dụng nhiều truyền thuyết, ca dao, tục ngữ, tạo nên sức lôi cuốn và vẻ đẹp riêng cho tác phẩm. Cùng với đó là việc xây dựng một hệ thống các motif mang màu sắc văn hóa dân gian như motif giấc mơ, motif cái chết - ma hiện hồn, motif báo ứng... Trong các tác phẩm xuất hiện nhiều biểu tượng gắn liền với văn hóa cộng đồng từ xa xưa như nước, lửa, đá, đêm, đình làng, cây đa, chó đá, rắn thần... Tất cả đã khắc họa nên một thế giới nghệ thuật mang đậm sắc thái văn hóa dân gian trong tiểu thuyết của các nhà văn giai đoạn này như Nguyễn Khắc Trường, Lê Lưu, Bảo Ninh, Đào Thắng, Võ Thị Hảo, Nguyễn Xuân Khánh, Nguyễn Bình Phương...

Trong giai đoạn 1986-2000, văn hóa dân gian đã tác động đến sự thay đổi về tư duy nghệ thuật, sự cách tân về nghệ thuật thể hiện của tiểu thuyết Việt Nam. Các tín ngưỡng dân gian cũng là nguồn nuôi dưỡng cảm hứng sáng tạo của nhà văn, từ tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên và những người đã khuất, đến tín ngưỡng sùng bái tự nhiên, tín ngưỡng thờ Mẫu.

Chương 3: *Yếu tố văn hóa dân gian trong tiểu thuyết Việt Nam từ 1986 đến 2000 - Nhìn từ thế giới nhân vật, không gian và thời gian nghệ thuật*

Nhìn từ thế giới nhân vật, có thể thấy ở các tiểu thuyết chứa đựng yếu tố văn hóa dân gian, nhân vật thường được đặt trong mối quan hệ giữa cá nhân với cộng đồng, dòng tộc. Trong tiểu thuyết Việt Nam sau năm 1986, các nhà văn thường chú ý khai thác những vấn đề mang tính lịch sử, có hữu trong tiềm thức người nông dân như tư tưởng về dòng họ, về gia tộc. Họ làm mọi điều có thể, thậm chí cả những điều không thể để tôn vinh gia đình, dòng họ mình. Chính tâm thức cộng đồng ấy tác

động đến con người ở cả góc độ tích cực lẫn tiêu cực. *Mảnh đất lắm người nhiều ma, Bến không chồng, Thời xa vắng, Lời nguyện hai trăm năm...* là những tiểu thuyết mang tinh thần như thế. Kiểu nhân vật tâm linh tiêu biểu nhất giai đoạn này chính là những người lính thời hậu chiến. Đó là Sáu Nguyễn trong *Ba lần và một lần*, Kiên trong *Nỗi buồn chiến tranh*, Hai Hùng trong *Ấn mào dĩ vãng*, Linh trong *Vòng tròn bội bạc...* Ngoài ra còn có một dạng nhân vật là cầu nối hai cõi âm - dương và có những năng lực đặc biệt mà người bình thường không có; hay kiểu nhân vật là những con người có những khả năng đặc biệt mà khoa học khó lý giải, có sự thông linh giữa người sống và người chết, giữa cõi âm và cõi dương.

Nhìn từ không gian nghệ thuật, có thể thấy ở đó kiểu không gian hiện thực gắn với sinh hoạt văn hóa cộng đồng (thường được chú trọng trong những tiểu thuyết viết về nông thôn như *Thời xa vắng, Chuyện làng cuội, Lời nguyện hai trăm năm, Mảnh đất lắm người nhiều ma, Đồng làng đóm đóm, Ma làng...*). Ngoài ra còn có kiểu không gian huyền ảo, siêu thực - không gian tâm linh được thể hiện qua những giấc mơ. Không gian trong giấc mơ được coi như một sự phản chiếu không gian hiện thực nhưng vì là mơ nên mang tính chất tự do, phá vỡ mọi quy phạm logic của cuộc sống thực.

Nhìn từ thời gian nghệ thuật, có kiểu thời gian phiếm định (không xác định rõ ràng, mặc dù nó có tên gọi cụ thể song người đọc có thể hiểu đó là quá khứ, hiện tại hoặc tương lai) và sự huyền thoại hóa thời gian hiện thực. Điều này đã tạo nên cho tác phẩm nhiều sự việc, hiện tượng kỳ kỳ, hấp dẫn gắn với trục tọa độ thời gian về một thời xa xưa, đầy màu sắc huyền thoại.

Chương 4: *Yếu tố văn hóa dân gian trong tiểu thuyết Việt Nam từ 1986 đến 2000 - Nhìn từ ngôn ngữ motif và biểu tượng*

Yếu tố văn hóa dân gian thể hiện rõ nét trong tiểu thuyết Việt Nam giai đoạn 1986-2000 qua phương thức thể hiện. Việc vận dụng các motif truyện cổ dân gian như motif cái chết - ma hiện hồn, motif báo ứng đã giúp chuyển tải được nhiều vấn đề và làm mới phương thức trần thuật, góp phần làm nên diện mạo mới cho văn học. Bên cạnh đó, sự xuất hiện của các biểu tượng cổ mẫu như Đất, Nước, Vật đã đem đến màu sắc huyền thoại cho tiểu thuyết giai đoạn này. Biểu tượng kết tinh cho những gì lắng đọng nhất trong tâm thức của con người qua hàng ngàn năm để trở thành vô thức tập thể. Đất và Nước là những biểu tượng của vẻ đẹp phồn sinh trong đời sống vũ trụ và nhân sinh; biểu tượng của sự chờ che và giải thoát; đồng thời chúng cũng là biểu tượng của sự hủy diệt. Còn Vật là biểu tượng mang tính thuần Việt. Trong văn hóa Việt Nam và nhiều nước phương Đông, tín ngưỡng thờ Vật đã có từ lâu đời, đặc biệt bốn linh vật gồm Long, Lân, Quy, Phụng là những con vật mang ý nghĩa rất linh thiêng, mang đến điềm lành, được người đời thờ phụng. Tuy nhiên, trong tiểu thuyết Việt Nam từ năm 1986, ý nghĩa của những biểu tượng Vật này ít nhiều bị giải thiêng. Bên cạnh ý nghĩa tốt đẹp như vốn có thì những linh vật này cũng mang nhiều ý nghĩa tiêu cực như mang đến sự sợ hãi cho con người hay bị so sánh với những con vật tầm thường như lợn hoặc

bị đưa ra làm hình ảnh so sánh đầy nhục cảm (tiêu biểu trong tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương).

Góp phần vào bức tranh đậm màu sắc văn hóa dân gian của tiểu thuyết giai đoạn này còn có vai trò kiến tạo của nghệ thuật ngôn từ. Ngôn ngữ tiểu thuyết đương đại được khai thác theo nhiều chiều kích mới: các nhà văn không ngần ngại đưa vào sự “lạ hóa”, “biến dạng”, “thăng hoa” của ngôn ngữ. Tuy nhiên, trong dòng chảy xô bồ ấy, “lực hấp dẫn” của ngôn ngữ dân gian vẫn ảnh hưởng rõ nét đến chất liệu của tiểu thuyết 15 năm cuối thế kỷ XX. Cùng với ngôn ngữ bình dị, mộc mạc, xen kẽ văn xuôi lẫn văn vần là việc sử dụng nhuần nhị ngôn ngữ thành ngữ và tục ngữ dân gian, nơi lưu giữ những giá trị, những hằng số văn hóa, văn học.

Sử dụng những yếu tố dân gian trong sáng tác của mình, các nhà văn đương đại đã khơi dậy ngọn lửa nhân văn của cha ông qua cái nhìn mới mẻ, hiện đại. Sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa đường nét trữ tình và hiện thực xù xì, giữa truyền thống và cách tân đã mang đến những âm thanh xao động trong lòng văn học đương đại. Việc xuất hiện trở lại của các yếu tố dân gian là sự tiếp nối và phát triển một cách mạnh mẽ hơn những kinh nghiệm đã có trong văn học truyền thống.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp Đại học Huế, họp tại Đại học Huế năm 2019.

HOÀI PHÚC
giới thiệu